TAND HUYỆN BÁC ÁI **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-DS	

Bác Ái, ngày 17 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2017/TLST- DS ngày 01 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Th - Sinh 1962

Địa chỉ: Thôn HR 1, xã PB, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Thôn ĐN 2, xã NS, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Chị Pinăng Thị Đ - Sinh năm 1977

Anh Pinăng T - Sinh năm 1998

Anh Pinăng L - Sinh năm 2001

Anh Pinăng Q - Sinh năm 2003

Cháu Pinăng H - Sinh năm 2014

Cùng địa chỉ: Thôn HR 2, xã PB, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Anh Pinăng T, anh Pinăng L, anh Pinăng Q và cháu Pinăng H là chị Pinăng Thị Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vào năm 2011 và năm 2012, bà Trần Thị Th đưa tiền và tài sản cho ông Katơr C, trị giá 802.000.000 đồng *(Tám trăm lẻ hai triệu đồng)* để nhờ mua đất, sau khi nhận tiền ông C không mua đất và cũng không trả lại tiền cho bà Th. Sau khi ông C chết bà Th yêu cầu chị Pinăng Thị Đ và người được hưởng phần di sản của ông Katơr C phải có trách nhiệm thanh toán tài sản cho bà Th tương đương với phần di sản mà ông C để lại. Chị Pinăng Thị Đ đồng ý trả cho bà Trần Thị Th số tiền 151.000.000 đồng *(Một trăm năm mươi mốt triệu đồng)*, bà Trần Thị Th đồng ý nhận số tiền trên.

Về án phí: Chị Pinăng Thị Đ và các con của chị là người dân tộc thiểu số sống ở xã PB là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, ngày 19/01/2018 chị và các con đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí có xác nhận của UBND xã PB. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Đ và các con của chị.

Bà Trần Thị Th không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Trần Thị Th số tiền tạm ứng án phí 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014769 ngày 01/12/2017 tại Chi cục thi hành án huyện Bác Ái.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán cho người được thi hành án số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải tiếp tục trả cho người được thi hành án một khoản lãi suất của số tiền chậm trả được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- THADS,VKSND huyện;
- Lưu HS vụ án;

THẨM PHÁN

Phạm Xuân Hùng